

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**  
Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 04 – 4 – 2023  
V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Nguyễn Văn Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2023/TLST–HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 về: “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2023/QĐST–HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Lê Ngọc B, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Ông Phan Bé M, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 27/01/2023 nguyên đơn bà Lê Ngọc B trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Phan Bé M chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, nhưng không đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, tính tình không hoà hợp. Hiện vợ chồng đã ly thân 17 năm nay. Nay

xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Phan Bé M.

Về nuôi con chung: Bà và ông M có 01 người con chung tên Phan G, sinh năm 1991. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Bé M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho biết việc bà B khởi kiện tại Tòa án nhưng ông M không có ý kiến gì đối với những yêu cầu của bà B và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/02/2023 bà Lê Ngọc B trình bày: Bà và ông M chung sống với nhau vào năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn nay bà vẫn giữ quan điểm yêu cầu được ly hôn với ông M. Hiện nay do bận đi làm ăn xa nên yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa: Ông M vắng mặt không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Lê Ngọc B khởi kiện xin ly hôn với ông Phan Bé M, địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà Lê Ngọc B có đơn xin xét xử vắng; ông Phan Bé M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà B và ông M.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Lê Ngọc B và ông Phan Bé M chung sống với nhau vào năm 1990 nhưng đến nay không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Bà B nhận thấy cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, chung sống không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn. Đối với, ông M đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng thông báo việc bà B xin ly hôn nhưng ông M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà B. Xét thấy, việc bà B và ông M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990 đến nay nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình thì bà B và ông M không được pháp luật công

nhận là vợ chồng.

[2.2] Về nuôi con chung: Gồm có 01 người con chung tên Phan G, sinh năm 1991. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét.

[2.3] Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà B phải chịu 300.000 đồng. Bà B đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020285 ngày 27 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận bà Lê Ngọc B và ông Phan Bé M là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên Phan G, sinh năm 1991. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Lê Ngọc B phải chịu 300.000 đồng. Bà Lê Ngọc B đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020285 ngày 27 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Như**